TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày 21/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Ông Hoàng Đức Anh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Võ Thị Xuân Ký - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Thạch An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/HSST ngày 09/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST ngày 07/9/2018 đối với bị cáo:

Đàm Văn S, sinh năm 1991.

Nơi ĐKHKTT: Khuổi Đăm, xã Kim Đồng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở hiện nay: Xóm KĐ, xã K Đ, huyện TA, tỉnh C B;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đàm Văn T, sinh năm 1969; Con bà: Âu Thị T, sinh năm 1972; Anh chị em ruột: Có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Vợ: Dương Thị Hồng N, sinh năm 1987; Con 01 con sinh năm 2012.

Nhân thân:

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 20 tháng 10 năm 2009, bị Công an huyện T A xử phạt hành chính 500.000,đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đến nay bị cáo chưa chấp hành nộp phạt;

Tiền án: Có 01 tiền án ngày 19 tháng 6 năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện T A, tỉnh CB xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2014/HSST. Đàm Văn S đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự cho bị hại số tiền 9.650.000,đ (Chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) nên chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T A từ ngày 07/6/2018, có mặt tại phiên toà.

-Người bị hại:

Ông Lê Văn H - Sinh năm 1963

Trú tại: Xóm NV, xã K Đ, huyện T A, tỉnh CB;

Vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt;

Ông Đàm Văn Th - Sinh năm 1990

Trú tại: KĐ, xã K Đ, huyện T A, tỉnh C B;

(Có mặt tại phiên tòa)

Ông La Văn B - Sinh năm 1970

Trú tại: KĐ, xã K Đ, huyện T A, tỉnh C B;

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06 tháng 9 năm 2017 đến ngày 10 tháng 01 năm 2018, Đàm Văn S đã thực hiện trộm cắp tài sản (gà) cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 06 tháng 9 năm 2017, Đàm Văn S mang theo 01 bao tải đi bộ từ nhà qua đường mòn đến nhà ông Lê Văn H, S dùng điện thoại bật đèn soi sáng bắt trộm 03 con gà thiến, mỗi con nặng khoảng 3,5 kg, 02 con đã cho vào trong bao tải, còn 01 con đang cầm trong tay thì bị ông H phát hiện, Đàm Văn S liền bỏ chạy về theo đường cũ thì bị rơi 01 (Một) con gà. Đến sáng ngày 07 tháng 9 năm 2017 S bắt xe khách mang 02 (Hai) con gà lên khu vực Nà Cạn, thành phố C B bán cho 01 người phụ nữ buôn gà, đi bằng xe máy, không biết tên và địa chỉ được 250.000,đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), S dùng số tiền bán gà được đi mua ma tuý về sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2017, Đàm Văn S đi bộ từ nhà lên nhà bà Vương Thị L, khi đến nhà bà L, S lấy 01 bao tải tại bể nước và đi vào chuồng gà ở dưới gầm sàn nhà để bắt gà, trong khi đang bắt gà thì bị chồng là L là ông M phát hiện và gọi chính quyền địa phương đến lập biên bản sự việc.

Lần thứ 3: Khoảng 21 giờ ngày 24 tháng 10 năm 2017 Đàm Văn S lên nhà Đàm Văn Th để xem bóng đá, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Sáu đi vệ sinh thấy có gà ở chuồng lợn nên nảy sinh ý định trộm cắp, Sáu lấy 01 bao tải ở cạnh chuồng lợn rồi bắt trộm 06 (Sáu) con gà trong đó (có 01 con gà thiến nặng khoảng 2,5 kg và 05 con gà mái mỗi con nặng khoảng 1,4 kg) mang về nhà cất giấu, đến sáng ngày 25 tháng 10 năm 2017 S bắt xe khách đem 06 con gà lên bán tại khu vực trường Trung học phổ thông N C, thành phố C B cho một người phụ nữ đi bằng xe máy không biết tên và địa chỉ được 450.000,đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), sau đó S dùng số tiền bán gà được đi mua ma túy và chi tiêu cá nhân.

Lần 4: Khoảng 22 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2018 Đàm Văn S đem theo

01 bao tải màu trắng, đi bộ từ nhà theo hướng K Đ - thành phố C B đến nhà ông La Văn B, khi đến chuồng gà S dùng 01 chiếc bật lửa màu vàng bật lên và thò tay bắt trộm 04 con gà mái, mỗi con nặng khoảng 1,7 kg cho vào bao tải đem về nhà, ngày 11 tháng 01 năm 2018 Sau đi theo xe khách đem theo 04 con gà lên thành phố C B bán cho một người buôn gà đi xe máy không rõ tên và địa chỉ được 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng). Sau đó S đem số tiền bán gà được đi mua ma tuý và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T A đã ra yêu cầu định giá tài sản số: 12 đối với 04 con gà mái của ông Lê Văn B; Số 14 đối với 02 con gà thiến của ông Lê Văn H; số 15 đối với 06 con gà của ông Đàm Văn Th.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản huyện T A có kết luận định giá tài sản số 12, 14,15 kết luận:

+ 04 (Bốn) con gà mái của ông La Văn B có giá trị là: 816.000,đ (Tám trăm mười sáu nghìn đồng);

+ 02 (Hai) con gà thiến của ông Lê Văn H có giá trị là: 1.120.000,đ (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng);

+ 06 (Sáu) con gà của ông Đàm Văn Th có giá trị là: 1.240.000,đ (Một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản 03 lần trên là: 3.176.000,đ (Ba triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)

Các lời khai tại Cơ quan điều tra của người bị hại Ông Lê Văn H xác định Khoảng 22 giờ ngày 06/9/2017 gia đình có bị mất 02 con gà thiến, mỗi con nặng khoảng 3,5 kg, ngoài ra không mất tài sản gì thêm.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa đề ngày 19/9/2018, người bị hại Ông Lê Văn H yêu cầu bị cáo Sáu bồi thường theo quy định của pháp luật.

Người bị hại Ông Đàm Văn Th trình bày tại phiên toà: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/10/2017 khi xem bóng đá xong, tôi đi vệ sinh phát hiện mất 05 con gà mái mỗi con nặng khoảng 1,4 kg, 01 con gà thiến nặng 2,5 kg. Tổng trị giá khoảng 1.400.000,đ, ngoài ra không bị mất tài sản gì thêm. Nay tôi không yêu cầu bị cáo S bồi thường cho gia đình tôi.

Người bị hại Ông La Văn B trình bày tại phiên toà: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 10/01/2018 gia đình tôi có bị mất 04 con gà mái, mỗi con nặng khoảng 1,7 kg trị giá khoảng 400.000,đ, ngoài ra không bị mất tài sản gì thêm. Nay tôi không yêu cầu bị cáo S bồi thường cho gia đình tôi .

Ngoài ra các bị hại không yêu cầu gì thêm.

Đối với người phụ nữ mua gà với Đàm Văn S, bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể, không nhớ biển kiểm soát của xe mô tô. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T A không có căn cứ để điều tra xác minh về người đó và thu hồi tài sản cho gia đình các bị hại.

Đối với gia đình bà Vương Thị L, S đã đi vào chuồng gà để bắt gà nhưng bị gia đình bà L phát hiện, nên S chưa trộm được gà.

Đối với chiếc bật lửa ga màu vàng mà bị cáo sử dụng để trộm gà nhà ông La Văn B, S không nhớ đã để ở đâu, chiếc điện thoại mà S dùng để soi bắt trộm gà nhà ông Lê Văn H, khi đi làm bị cáo đã rơi mất nên cơ quan điều tra Công an huyện T A không thể thu giữ các vật chứng trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đàm Văn S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 như Cáo trạng số 13/CTr-VKS ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T A và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đàm Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng tù và bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường dân sự cho các bị hại và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Đàm Văn S là người đã có hành vi trộm cắp tài sản (gà) tại địa phương cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 06 tháng 9 năm 2017, Đàm Văn S đến nhà ông Lê Văn H, S dùng điện thoại bật đèn soi sáng bắt trộm 03 con gà thiến, mỗi con nặng khoảng 3,5 kg, 02 con đã cho vào trong bao tải, còn 01 con đang cầm trong tay thì bị ông H phát hiện, Đàm Văn S liền bỏ chạy về theo đường cũ thì bị rơi 01 (Một) con gà. Đến sáng ngày 07 tháng 9 năm 2017 S bắt xe khách mang 02 (Hai) con gà lên khu vực N C, thành phố C B bán cho 01 người phụ nữ buôn gà đi xe máy không biết tên và địa chỉ được 250.000,đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), S dùng số tiền bán gà được đi mua ma tuý về sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Lần thứ 2: Khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 10 năm 2017 Đàm Văn S trộm

cắp 06 (Sáu) con gà của gia đình ông Đàm Văn Th, trong đó (có 01 con gà thiến nặng khoảng 2,5 kg và 05 con gà mái mỗi con nặng khoảng 1,4 kg) mang về nhà cất giấu, đến sáng ngày 25 tháng 10 năm 2017 S bắt xe khách đem 06 con gà lên bán tại khu vực trường Trung học phổ thông Nà Cạn, thành phố C B cho một người phụ nữ đi xe máy không biết tên và địa chỉ được 450.000,đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), sau đó S dùng số tiền bán gà được đi mua ma tuý và chi tiêu cá nhân.

Lần 3: Khoảng 22 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2018 Đàm Văn S đến nhà ông La Văn B, khi đến chuồng gà Sáu dùng 01 chiếc bật lửa màu vàng bật lên và thò tay bắt trộm 04 con gà mái, mỗi con nặng khoảng 1,7 kg cho vào bao tải đem về nhà, ngày 11 tháng 01 năm 2018, Sáu đi theo xe khách đem theo 04 con gà lên thành phố C B bán cho một người buôn gà đi xe máy không biết tên và địa chỉ được 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng). Sau đó S đem số tiền bán gà được đi mua ma tuý và chi tiêu cá nhân hết.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T A, Ngày 11 tháng 4 năm 2018 có kết luận định giá tài sản số 12, 14,15 kết luận:

+ 04 (Bốn) con gà mái của ông La Văn B có giá trị là: 816.000,đ (Tám trăm mười sáu nghìn đồng);

+ 02 (Hai) con gà thiến của ông Lê Văn H có giá trị là: 1.120.000,đ (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng);

+ 06 (Sáu) con gà của ông Đàm Văn Th có giá trị là: 1.240.000,đ (Một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản 03 lần trên là: 3.176.000,đ (Ba triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)

Do vậy hành vi của bị cáo Đàm Văn S có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản'' được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng số 13/CTr-VKS ngày 08/8/2018 của VKSND huyện T A tỉnh C B truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản'' và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đàm Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, không chịu làm ăn chân chính nên đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu là người sử dụng ma tuý, đã bị Toà án nhân dân huyện Thạch A, tỉnh C B xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2014/HSST, ngày 19 tháng 6 năm 2014, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội, mà vẫn

tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm được quy định tại điểm h Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 20 tháng 10 năm 2009, bị Công an huyện T A xử phạt hành chính 500.000,đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đến nay bị cáo chưa chấp hành nộp phạt;

Tiền án: Có 01 tiền án ngày 19 tháng 6 năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện T A, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2014/HSST. Đàm Văn S đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự cho bị hại số tiền 9.650.000,đ (Chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) nên chưa được xoá án tích.

Đối với người phụ nữ mua gà với Đàm Văn S, bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể, không nhớ biển kiểm soát của xe mô tô. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T A không có căn cứ để điều tra xác minh về người đó và thu hồi tài sản cho gia đình các bị hại.

Đối với chiếc bật lửa ga màu vàng mà bị cáo sử dụng để trộm gà nhà ông La Văn B, S không nhớ đã để ở đâu, chiếc điện thoại mà Sáu dùng để soi bắt trộm gà nhà ông Lê Văn H, khi đi làm bị cáo đã rơi mất nên cơ quan điều tra Công an huyện T A không thể thu giữ các vật chứng trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với gia đình bà Vương Thị L, S đã đi vào chuồng gà để bắt gà nhưng bị gia đình bà L phát hiện, nên Sáu chưa trộm được gà.

Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo và bồi thiệt hại đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận và không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về bồi thường dân sự: căn cứ khoản 1, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; khoản 1, Điều 586; khoản 1, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đàm Văn S phải bồi thường giá trị tài sản cho bị hại ông Lê Văn H theo kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS, ngày 11/4/2018 là: 1.120.000,đ (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Đối với ông Đàm Văn Th và ông La Văn B tại phiên toà không yêu cầu bị cáo bồi thường. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Không có

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015; Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn S - Phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đàm Văn S - 15 (Mười năm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 07 tháng 6 năm 2018

2. Về bồi thường dân sự:

Căn cứ: Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585, khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự; Điều 2 Luật thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Đàm Văn S phải bồi thường cho bị hại:

Ông Lê Văn H, địa chỉ: Xóm N V, xã K Đ, huyện T A, tỉnh C B là: 1.120.000,đ (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015: Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 Điều 468; Nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21; Điều 23; Điểm a, khoản 1, mục II của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000,đ án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Đàm Văn S phải chịu 500.000,đ (Năm trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm bị cáo, người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Lê Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)	**(Đã ký)**
Nguyễn Thị Hằng	
Hoàng Đức Anh	**Nguyễn Thị Hương**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Thạch An;
- Công an huyện Thạch An;
- Trại tạm giam
- Chi Cục THA DS huyện Thạch An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Hằng

Hoàng Đức Anh

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương